TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN** Bản án số: 33/2019/HS-ST Ngày 16-7-2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Pé;

Bà Chu Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Lăng Văn L, sinh ngày 11 tháng 01 năm 1963, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu M, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 2/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lăng Văn P (đã chết) và bà Nông Thị V (đã chết); vợ: Không có; con: 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 146/2006/HSST ngày 20/7/2006, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, đã được xóa án tích; bị xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc tại Quyết định số 04/QĐ-XPVPHC ngày 10/08/2016 của Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, đã được xóa vi phạm; bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 04/3/2019 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Công ty than N. Trụ sở: Khu B, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Ông Nguyễn Văn S, chức vụ: Phó Giám đốc Công ty than N - đại diện theo ủy quyền của bị hại; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Duy H; nơi cư trú: Khu N, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 13/12/2018, Lăng Văn L mang theo 01 con dao bằng kim loại, 01 bao tải dứa, một chiếc găng tay bằng nilon đi đến khu vực phân xưởng cơ điện sàng tuyển của Công ty than N. Đến nơi, Lăng Văn L quan sát xung quanh thấy không có ai nên đã đột nhập vào trạm biến áp tại khu cổng phụ nhà máy nhiệt điện được bao quanh là một hàng rào bằng thép. Lăng Văn L nhìn thấy có một đoạn dây cáp điện, một đầu được nối vào bên trong tủ điện, một đầu bỏ bên ngoài không nối vào đâu để trên mặt đất. Lăng Văn L cầm đoạn dây cáp bằng tay trái, tay phải đeo găng tay nilon cầm dao chặt từ trên xuống dưới nhiều nhát vào đoạn dây đến khi đoạn dây cáp đứt ra. Lăng Văn L chặt được đoạn dây cáp dài 6,2m, bên trong gồm 04 (bốn) dây cáp nhỏ. Do thấy vẫn còn một đoạn dây cáp điện được nối vào trong tủ điện, Lăng Văn L liền mở tủ điện để lấy đoạn dây cáp điện này. Vì trời tối không nhìn thấy được bên trong tủ nên Lăng Văn L dùng tay lần theo đoạn dây cáp điện thì thấy đoạn dây cáp này vướng vào ba dây cáp khác được nối với cầu giao. Lăng Văn L kê chân vào tủ điện làm điểm tựa, rồi dùng hai tay giật nhiều lần ba đoạn dây cáp bị vướng làm bung chỗ nối giữa ba dây cáp với cầu giao để lấy khoảng trống giật đoạn dây cáp điện thì Lăng Văn L thấy có tia lửa điện. Sau đó, Lăng Văn L dùng tay phải giật đoạn dây cáp điện nối với tủ điện nhưng không giật được nên bỏ đi và cầm theo đoạn dây cáp điện đã chặt được trước đó. Lăng Văn L không biết việc ba đoạn dây cáp bị giật khỏi cầu giao đã dính vào nhau gây ra chập cháy, hỏng 463m dây cáp vặn xoắn. Lăng Văn L đi được khoảng 200m thì dừng lại, dùng dao gọt lớp vỏ nhựa bên ngoài của đoạn dây cáp điện được 04 lõi đồng cho vào bao tải, đem đến nhà anh Nguyễn Duy H bán được số tiền 1.620.000 đồng. Lăng Văn L đã tiêu sài cá nhân hết 755.000 đồng còn 865.000 đồng đã giao nộp cho cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL – HĐĐGTS ngày 15/01/2019 và Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL – HĐĐGTS ngày 12/4/2019, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn kết luận cáp điện 3* 120 * 90 chiều dài 6,2m có giá trị là 4.826.000 đồng (bốn triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn đồng); cáp vặn xoắn (ABC 4*95) số lượng 463m có giá trị là 45.966.640 đồng (bốn mươi năm triệu chín trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm bốn mươi đồng).

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ được vật chứng gồm: 03 dây cáp kim loại màu vàng – đen (đồng) có chiều dài 6,2m đường kính 02 cm, 01 dây cáp kim loại màu vàng – đen (đồng) có chiều dài 6,2m có đường kính 01

cm; 463m dây cáp vặn xoắn đã bị chập cháy; 01 con dao bằng kim loại; số tiền 865.000 đồng do bị cáo Lăng Văn L giao nộp.

Tại Bản cáo trạng số: 37/CT-VKSLB, ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lăng Văn L về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lăng Văn L thừa nhận hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của bản thân như cáo trạng đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn S vắng mặt tại phiên tòa. Trong các bản khai tại cơ quan điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Văn S trình bày: Ngày 13/12/2018, công ty than N đã bị mất trộm đoạn dây cáp điện có chiều dài 6,2m và bị chập cháy 463m dây cáp vặn xoắn tại trạm biến áp. Quá trình điều tra, Công ty than N đã nhận lại 463m dây cáp vặn xoắn bị chập cháy. Nay, Công ty không yêu cầu bị cáo Lăng Văn L bồi thường thiệt hại đối với 6,2m dây cáp điện đã trộm và 463m dây cáp vặn xoắn bị chập cháy, không yêu cầu nhận lại các lõi đồng của 6,2m dây cáp điện và đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Duy H tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay khai nhận: Ngày 13/12/2018, anh Nguyễn Duy H mua 18 kilogram lõi đồng với bị cáo Lăng Văn L với giá 1.620.000 đồng, anh không biết về nguồn gốc các lõi đồng này. Nay, anh không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.620.000 đồng đã mua lõi đồng.

Tại bản khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng anh Nguyễn Văn N khai: Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 14/12/2018 khi đi kiểm tra sự cố bị chập điện tại phân xưởng cơ điện sàng tuyển của Công ty than N thì phát hiện bị mất 01 đoạn dây cáp điện dài khoảng 6m và 03 đầu dây cốt nhôm bị bẻ gãy, dính vào nhau là nguyên nhân gây ra chập cháy 463m dây cáp vặn xoắn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lăng Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lăng Văn L từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Không xem xét giải quyết vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 03 (ba) dây cáp kim loại màu vàng – đen (đồng) có chiều dài 6,2m đường kính 02 cm, 01 (một) dây cáp kim loại màu vàng – đen (đồng) có chiều dài 6,2m có đường kính 01 cm; tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, có chiều dài 30,2cm; lưỡi dao tại vị trí rộng nhất là 10,5cm, tại vị trí hẹp nhất là 09cm; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 865.000 đồng, truy thu số tiền 755.000 đồng đối với bị cáo Lăng Văn L. Bị cáo Lăng Văn L phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 13/12/2018, bị cáo Lăng Văn L đã có hành vi trộm cắp 6,2m dây cáp điện loại 3*120*90 của Công ty than N có trị giá là 4.826.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi theo quy định của pháp luật Hình sự. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện Lộc Bình.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo Lăng Văn L có một tiền án và một tiền sự đã được xóa nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo là người thiếu tu dưỡng bản thân, coi thường pháp luật.

[6] Về hình phạt: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần có hình phạt nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Hình phạt chính: Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình đề nghị là có căn cứ, phù hợp nên chấp nhận. Hình phạt bổ sung: Tại

biên bản xác minh ngày 06/3/2019 thể hiện bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn xin xét xử vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với hành vi bẻ đầu nối ba dây cáp của bị cáo Lăng Văn L dẫn đến làm chập cháy 463 mét cáp vặn xoắn là hành vi có mục đích tạo ra khoảng trống để trộm cắp tài sản mà không có mục đích cố ý làm hư hỏng hoặc hủy hoại tài sản; hành vi giật đoạn dây cáp điện nối với tủ điện của bị cáo tuy có mục đích chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo chưa chiếm đoạt được đoạn dây cáp điện nối với tủ điện do đó các hành vi này không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

[9] Đối với anh Nguyễn Duy H là người mua 18 kilogam lõi đồng của bị cáo nhưng không biết về nguồn gốc tài sản là do bị cáo phạm tội mà có. Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Nguyễn Duy H là có căn cứ.

[10] Về xử lý vật chứng: Ngày 12/4/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn trả cho Công ty than N 463m dây cáp vặn xoắn trước khi vụ án được đưa ra xét xử, Hội đồng xét xử thấy phù hợp với quy định của pháp luật nên không xem xét. Đối với 03 dây cáp kim loại màu vàng – đen (đồng) có chiều dài 6,2m đường kính 02 cm; 01 dây cáp kim loại màu vàng – đen (đồng) có chiều dài 6,2m có đường kính 01 cm tuy người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu trả lại nhưng còn giá trị nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 con dao bằng kim loại, có chiều dài 30,2cm; lưỡi dao tại vị trí rộng nhất là 10,5cm, tại vị trí hẹp nhất là 09cm; dao cũ đã qua sử dụng là công cụ phạm tội, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 1.620.000 đồng là tiền bị cáo Lăng Văn L có được do phạm tội và anh Nguyễn Duy H không có yêu cầu trả lại nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[11] Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14.

[12] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lăng Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lăng Văn L 09 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 3 năm 2019.

3. Xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 03 (ba) dây cáp kim loại màu vàng – đen (đồng) có chiều dài 6,2m đường kính 02 cm, 01 (một) dây cáp kim loại màu vàng – đen (đồng) có chiều dài 6,2m có đường kính 01 cm.

3.2. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, có chiều dài 30,2cm; lưỡi dao tại vị trí rộng nhất là 10,5cm, tại vị trí hẹp nhất là 09cm; dao cũ đã qua sử dụng.

3.3. Tịch thu số tiền 865.000 đồng (tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng), truy thu số tiền 755.000 đồng (bẩy trăm năm mươi năm nghìn đồng) đối với bị cáo Lăng Văn L để sung quỹ Nhà nước.

(Vật chứng trên được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19 tháng 6 năm 2019).

4. Án phí: Bị cáo Lăng Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- NĐDHPBH; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nông Thị Huyền Trang